

Bản án số: 943/2018/DS-ST

Ngày: 12/9/2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Hà Minh

2. Ông Đỗ Xuân Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Trần Thị Phương Dung - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 78/2018/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV.

Trụ sở: Tòa nhà X, số Y, đường Z, Phường H, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thanh Ng (có mặt)

Văn bản ủy quyền số 444/UQTA-QTRR17 ngày 30/11/2017)

Bị đơn: Ông Bùi Thanh P, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Cư xá C, Phường B, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thanh Ng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25 tháng 3 năm 2016 ông Bùi Thanh P (gọi tắt là ông P) ký đơn và phụ lục đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ số 1009995 với Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV (gọi tắt là Công ty TV).

Ngày 30 tháng 3 năm 2016, Công ty TV phê duyệt cho ông P vay 39.035.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20160330 – 500000 – 0240 (trong đó: khoản vay tiêu dùng là 37.000.000 đồng; phí bảo hiểm 2.035.000 đồng); thời hạn vay 36 tháng; lãi suất vay 45%/năm. Theo bảng kế hoạch trả nợ, ông P phải thanh toán số tiền gốc và lãi là 71.928.000 đồng, trả trong 36 tháng.

Ngày 31 tháng 3 năm 2016 ông P nhận đủ tiền vay. Ông P đã thanh toán cho nguyên đơn 06 lần (1.994.000 đồng/lần) với tổng số tiền 11.964.000 đồng (trong đó 3.436.034 đồng tiền gốc và 8.527.966 đồng tiền lãi). Từ tháng 11 năm 2016 cho đến nay, ông P không thanh toán khoản tiền nào cho Công ty TV dù nguyên đơn đã nhiều lần thông báo cho ông P.

Công ty TV yêu cầu Tòa án buộc ông P phải trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật số tiền sau:

- Nợ gốc còn lại: 35.598.966 đồng
- Nợ lãi tính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 12/9/2018: 22.453.163 đồng
- Tổng cộng: 58.052.129 đồng

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thanh Ng giữ nguyên yêu cầu buộc ông P thanh toán cho Công ty TV, tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày xét xử là 58.052.129 đồng.

Ông P không có yêu cầu phản tố, Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng ông P vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về xác định quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự, Tòa án xác định có cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS.

Về nội dung: Căn cứ đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25 tháng 3 năm 2016 giữa Công ty TV và ông P cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: ông P có vay của Công ty TV số tiền 39.035.000 đồng. Trong quá trình vay, ông P đã trả cho nguyên đơn số tiền 11.964.000

đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu ông P thanh toán số tiền 58.052.129 đồng (tiền vốn 35.598.966 đồng; tiền lãi 22.453.163 đồng).

Do ông P không thực hiện nghĩa vụ, xâm phạm đến lợi ích nguyên đơn, căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bà Ng khẳng định các chứng cứ đã được giao nộp, tiếp cận, công khai trong quá trình giải quyết vụ án. Ngoài những chứng cứ trên, nguyên đơn không còn chứng cứ nào khác để cung cấp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ đơn và phụ lục đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ số 1009995 ngày 25 tháng 3 năm 2016, phê duyệt ngày 30 tháng 3 năm 2016, các chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của đương sự, có cơ sở xác định ông P có ký hợp đồng tín dụng với Công ty TV theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thẩm quyền: Căn cứ kết quả xác minh ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Công an Phường 4, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông P cư trú tại Cư xá C, Phường B, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Do ông P cư trú tại quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập hợp lệ cho ông P để ghi tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, tham gia phiên hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông P vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Căn cứ đơn, phụ lục đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25 tháng 3 năm 2016, phê duyệt ngày 30 tháng 3 năm 2016, có cơ sở xác định số tiền ông P vay của nguyên đơn là 39.035.000 đồng, lãi suất vay 45%/năm, thời hạn vay 36 tháng.

[2.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông P đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 11.964.000 đồng cho 06 kỳ. Từ kỳ thứ 07 cho đến ngày xét xử, ông P không thanh toán khoản tiền nào cho nguyên đơn. Ông P đã vi phạm việc thanh

toán tiền góp theo các kỳ hạn trả nợ. Nay Công ty TV yêu cầu ông P trả tiền vốn 35.598.966 đồng; tiền lãi tính từ ngày 01/11/2016 đến ngày 12/9/2018 là 22.453.163 đồng; Tổng cộng là 58.052.129 đồng, trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về tố tụng, và đề nghị về nội dung có cơ sở chấp nhận.

Án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, do vậy bị đơn phải chịu án phí là 2.902.606 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 280; Điều 351; Điều 357; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Bùi Thanh P phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV số tiền 58.052.129 (năm mươi tám triệu không trăm năm mươi hai nghìn một trăm hai mươi chín đồng). Trong đó: tiền vốn 35.598.966 đồng; tiền lãi 22.453.163 đồng.

Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Bùi Thanh P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo đơn, phụ lục đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 25 tháng 3 năm 2016. Trường hợp trong đơn, phụ lục đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV thì lãi suất mà ông Bùi Thanh P phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Thanh P phải chịu 2.902.606 đồng.

Công ty Tài chính TNHH MTV VNTV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.499.000 (Một triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn đồng) theo

biên lai thu tiền số 09460 ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Kim Phụng

